

Bản án số: 09/2021/HNGĐ- PT

Ngày: 25/3/2021

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung

*Các Thẩm phán :*

Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Phương Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hương- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:** Ông Đỗ Văn Hậu – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TLPT- HNGĐ ngày 01/3/2021. Về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”. Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 01/2021/HNGĐ- ST ngày 20/01/2021 của TAND huyện Nông Cống bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐ-PT ngày 10/3/2021. Giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị D, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn HN, xã TN, Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

**Bị đơn:** Anh Phạm Trọng C, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn HN, xã TN, Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

**Người kháng cáo:** Bị đơn anh Phạm Trọng C .

Tại phiên tòa có mặt các đương sự.

**NỘI D VU ÁN:**

**\* Tại đơn khởi kiện ngày 16/10/2020, bản tự khai ngày 28/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị D trình bày:**

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị D và anh Phạm Trọng C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2017 tại UBND xã TN, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 9/2020 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm. Anh C không quan tâm đến gia đình, thường xuyên rượu chè, bài bạc, đi chơi thâu đêm. Mỗi lần anh C đi uống rượu về anh lại chửi bới xúc phạm đến chị, chị nói thì lại bị anh đánh. Nhiều lần chị góp ý nhưng anh vẫn không thay đổi. Hai bên gia đình và chính quyền địa phương đã hòa giải nhiều lần nhưng không được. Tháng 9/2020 chị đã đưa con về nhà ông bà ngoại ở. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau, hiện chị không có thai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên xin được ly hôn anh Phạm Trọng C.

- *Về con chung*: Chị và anh C có 01 con chung là Phạm Lê N, sinh ngày 05/9/2017 thời gian đầu cháu ở với chị, hiện nay cháu đang ở với anh C.

Hiện chị làm việc ở văn phòng vật tư Công ty may Trường Thắng có địa chỉ tại thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Thu nhập bình quân mỗi tháng 5.500.000đ. Hai mẹ con chị đang ở cùng nhà với ông bà ngoại (nhà ông bà ngoại gần trường học). Ông, bà còn khỏe và là cán bộ về hưu nên có thời gian hỗ trợ chị trong việc chăm sóc và đưa, đón cháu đi học. Vì vậy chị có nguyện vọng xin được nuôi con, yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Tại phiên tòa chị D không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

- *Về tài sản và nợ chung*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* *Tại bản tự khai ngày 28/10/2020 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Trọng C trình bày:***

- *Về hôn nhân*: Anh Phạm Trọng C và chị Lê Thị D xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, tổ chức cưới có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2017 tại UBND xã TN, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm trong cuộc

sống. Tuy nhiên, đó là những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày nên vợ chồng tự giải quyết được. Đến tháng 9/2020 do công việc của anh không ổn định, thi thoảng anh có giao lưu uống rượu cùng bạn bè. Mỗi khi uống rượu về vợ chồng lại cãi nhau. Do không kiềm chế được nên anh có tát chị D, giữa 2 vợ chồng xảy ra xô xát nên chị D bỏ về bố mẹ để ở. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình giải quyết nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2020. Nguyên vọng của anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con. Nếu chị D cương quyết xin ly hôn anh cũng đồng ý.

- *Về con chung*: Anh và chị D có 01 con chung như chị D trình bày là đúng. Hiện nay anh ở nhà làm trang trại chăn nuôi cá, có thời gian chăm sóc con hơn chị D. Nguyên vọng của anh xin được nuôi con, không yêu cầu chị D cấp dưỡng.

- *Về tài sản và nợ chung*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bản án số 01/2021/HNGĐ- ST ngày 20/01/2021 của TAND huyện Nông Cống đã quyết định:**

**Áp dụng:** Điều 51, 56, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

**Về hôn nhân:** Chấp nhận đơn yêu cầu, chị Lê Thị D được ly hôn anh Phạm Trọng C.

**Về con chung:** Giao cháu Phạm Lê N, sinh ngày 05/9/2017 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

\* Ngày 28/01/2021, anh Phạm Trọng C kháng cáo với nội D: Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm giao cháu Phạm Lê N cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và anh không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:** Chị D không rút đơn khởi kiện, anh C không thay đổi, không bổ sung và không rút đơn kháng cáo. Cả đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án cấp phúc thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Kháng cáo của anh Phạm Trọng C không có căn cứ để chấp nhận, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời trình bày và tranh luận của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xét kháng cáo của anh Phạm Trọng C về yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Lê N và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong quá trình chung sống chị D và anh C có 01 con chung là cháu Phạm Lê N sinh ngày 05/9/2017, khi ly hôn cả chị D và anh C đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu N, cả hai đều có công ăn việc làm. Tuy nhiên, cháu N mới hơn ba tuổi còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ, chị D có công việc ổn định, có thu nhập hàng tháng có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; anh C thu nhập không được ổn định, anh C và chị D không có thỏa thuận khác nên cấp sơ thẩm giao cháu N cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của cháu Phạm Lê N cần giữ nguyên việc giao người trực tiếp nuôi con chung như cấp sơ thẩm đã tuyên và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa.

[2] Án phí phúc thẩm: Kháng cáo của anh C không được chấp nhận, nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1, **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 148; Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

**Áp dụng:** Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Trọng C. Giữ nguyên bản án số: 01/2021/HNGĐ- ST ngày 20/01/2021 của TAND huyện Nông Cống về phần nuôi con chung sau ly hôn: Giao cháu Phạm Lê N sinh ngày 05/9/2017, cho chị Lê Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

**2, Án phí dân sự phúc thẩm:** Anh Phạm Trọng C phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0002303 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Dung**